TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST- DS	*Chư Sê, ngày 03 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST - DS ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam.

Địa chỉ: Số XX Trần Quang K, Q. K, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nghiêm Xuân T. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Việt H. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai (Theo văn bản uỷ quyền: 87/UQ-VCB-PC ngày 01/04/2019 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP N Việt Nam). Địa chỉ: Số XX T, thành phố K, tỉnh Gia Lai.

Bà Đỗ Thị Việt Hằng uỷ quyền lại cho ông Lê Xuân T - Phó Trưởng phòng giao dịch P - Ngân hàng TMCP N Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai. (Theo Giấy uỷ quyền số 01/UQ-NHNT.GL ngày 25/12/2019).

Địa chỉ: XX V, thị trấn P, huyện P, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị L.

Cùng địa chỉ: Thôn Z, xã T, huyện S, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ phải thanh toán:

Ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị L công nhận nợ và có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch P tổng số tiền 1.662.333.307 đồng *(Một tỷ sáu trăm sáu mươi hai triệu ba trăm ba mươi ba nghìn ba trăm lẻ bảy đồng).* Trong đó: Nợ gốc: 1.498.900.000 đồng (*Một tỷ bốn trăm chín mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng)*, nợ lãi tính đến ngày 25/5/2020 là

163.433.307 đồng *(Một trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn ba trăm lẻ bảy đồng).*

2.2. Thời gian và phương thức thanh toán: Các đương sự thoả thuận thanh toán số tiền nêu trên thành 9 lần.

Lần 1: Thanh toán 50.000.000đ*(Năm mươi triệu đồng)* vào ngày 30/8/2020.

Lần 2: Thanh toán số tiền 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)* vào ngày 30/12/2020.

Lần 3: Thanh toán số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)* vào ngày 30/5/2021.

Lần 4: Thanh toán số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)* vào ngày 30/12/2021.

Lần 5: Thanh toán số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)* vào ngày 30/5/2022.

Lần 6: Thanh toán số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)* vào ngày 30/12/2022.

Lần 7: Thanh toán số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)* vào ngày 30/5/2023.

Lần 8: Thanh toán số tiền 175.000.000 đồng *(Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng)* vào ngày 30/12/2023.

Lần 9: Thanh toán số tiền 298.900.000 đồng *(Hai trăm chín mươi tám triệu chín trăm nghìn đồng)* tiền gốc và tiền nợ lãi 163.433.307 đồng *(Một trăm sáu mươi ba triệu bốn trăm ba mươi ba nghìn ba trăm lẻ bảy đồng)* vào ngày 30/5/2024.

"Kể từ ngày tiếp theo của ngày hoà giải, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thi thanh toán xong khoản nợ gốc này" (Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay).

Nếu đến hạn thanh toán mà bị đơn vi phạm một trong các mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch P như đã cam kết nêu trên thì ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại chưa thi hành án mà bị đơn có nghĩa vụ phải thực hiện.

Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch P có nghĩa vụ trả cho ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị L các giấy chứng nhận sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 423011 được UBND huyện Chư Sê cấp ngày 19/3/2013; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 139252 được UBND huyện Chư Prông cấp ngày 06/12/2016; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 228843 được UBND huyện

Chư Prông cấp ngày 23/12/2013 khi ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị L thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị L không thanh toán hoặc thanh toán không đủ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 18/01A/NHNT ngày 18/01/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất 09/06A/NHNT ngày 09/6/2016 để thu hồi nợ.

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*. Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch P tự nguyện chịu thay số tiền này. Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch P đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* nay chuyển thành chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

2.4 Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hai bên đương sự thỏa thuận ông Ngô Quang A và bà Nguyễn Thị L chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 30.934.999 đồng *(Ba mươi triệu chín trăm ba mươi tư nghìn chín trăm chín mươi chín đồng)* {[36.000.000 đồng + 3% x (1.662.333.307 đồng – 800.000.000 đồng)]: 2} để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam thông qua Ngân hàng thương mại cổ phần N Việt Nam, Chi nhánh Gia Lai - Phòng giao dịch P số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 30.493.808 đồng *(Ba mươi triệu bốn trăm chín mươi ba nghìn tám trăm lẻ tám đồng)* đã nộp theo Biên lai số 0002733 ngày 07/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu